

Số: 91/2022/QĐ-TA

P, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nông Thị Tình
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 93/XLHC-ST ngày 21-11-2022, theo quyết định mở phiên họp số 93/QĐ-TA ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với:

Họ và tên người bị đề nghị: Trần Văn N, sinh năm 1999; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nguyên quán: Khánh Hoà; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Khánh Hoà; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị A. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thị xã P: Ông Nguyễn Thanh Hà- Chuyên Viên.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P: Bà Nguyễn Thị Lan Hương- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY :

Ngày 12-10-2022, Công an phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kiểm tra hành chính, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Văn N, xác định N đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên lập Biên bản vi phạm hành chính. Phiếu trả lời kết quả ngày 14-10-2022 của Trạm y tế phường M xác định Trần Văn N nghiện chất ma túy loại ma túy tổng hợp Methamphetamine (dạng đá). Biên bản xác minh ngày 12-10-2022, công an phường M xác định Trần Văn N có hộ khẩu thường trú Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Khánh Hoà nhưng sống lang thang, không nơi cư trú ổn định. Ngày 08-10-2022, Trần Văn N có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Do đó UBND phường M, thị xã P ban hành quyết định giao N cho Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quản lý, đồng thời lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn N. Tại văn bản số 99 ngày 16-11-2022, của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã P đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Văn N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

1. Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã P: Trần Văn N trên 18 tuổi, nghiện ma túy; không có nơi cư trú ổn định; có đơn từ chối cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; tính pháp lý của hồ sơ phù hợp, đầy đủ theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Văn N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 đến 15 tháng.

2. Ý kiến của Trần Văn N: N xác định nghiện ma túy tổng hợp dạng đá từ tháng 6/2022 với tần suất sử dụng hai lần một tuần. N không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm thời hạn đưa đi cai nghiện bắt buộc.

3. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng trình tự, thủ tục quy định tại Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 và các quy định pháp luật. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp xử lý đối với Trần Văn N là đầy đủ và đúng quy định. Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn N, theo thời hạn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã P đã đề nghị.

XÉT THẤY:

[1]. Tính hợp pháp về thẩm quyền và thời hiệu:

Trần Văn N thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường M, thị xã P phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 12-10-2022. Ngày 16-11-2022 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Tòa án xem xét, quyết định đưa Trần Văn N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thẩm quyền và thời hiệu đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2]. Tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Trình tự, thủ tục và thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn N đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Cụ thể: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, văn bản chứng minh lý lịch, hành vi vi phạm, tình trạng cư trú, kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của Trần Văn N, thông báo việc lập hồ sơ, biên bản đọc hồ sơ; lời khai của Trần Văn N, đơn từ chối cai nghiện tại cộng đồng, gia đình.

[3]. Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên họp; sau khi xem xét ý kiến của N, ý kiến của đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thị xã P và Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, xét thấy: Trần Văn N là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định, có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị đúng quy định. Căn cứ Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 27, Điều

32 Luật Phòng chống ma túy xác định Trần Văn N thuộc đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi Trần Văn N đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. N nghiện ma túy loại tổng hợp Methamphetamine (dạng đá) với tần suất một tuần hai lần, thời gian N sử dụng ma túy là từ năm 2020 thể hiện N đang trong tình trạng nghiện, nên cần có thời gian cai nghiện phù hợp để giúp N đoạn tuyệt với ma túy. Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp Trần Văn N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4]. Căn cứ áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Điều 3, 6, 9, 95, 96, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; Mục 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2022.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thị xã P phối hợp với Công an thị xã P có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TX.P;
- Phòng LĐ-TB-XH thị xã P;
- Cơ sở Tư vấn và ĐTNMT tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã P;
- UBND phường M;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Thị Tình